

HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Tên gói dịch vụ

Tư vấn xây dựng và triển khai phương án chuyển nhượng vốn
của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (VNA)
tại Công ty cổ Nhựa cao cấp Hàng không (APLACO)

Bên mời chào giá

Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (VNA)

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2025

TUQ.TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔ TRƯỞNG TỔ THOẠI VỐN APLACO
PHÓ TRƯỞNG BAN ĐTMS



Phạm Việt Hưng

MỤC LỤC

THƯ MỜI CHÀO GIÁ.....	1
I. YÊU CẦU VỀ DỊCH VỤ.....	1
1. Mô tả khái quát về gói dịch vụ.....	1
2. Phạm vi công việc.....	1
3. Yêu cầu về các báo cáo.....	1
II. YÊU CẦU VỀ TƯ CÁCH NCC.....	2
III. YÊU CẦU VỀ CHÀO GIÁ.....	2
IV. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ.....	2
1. Tính hợp lệ của HSDX.....	2
2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm.....	3
3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.....	3
V. CÁC YÊU CẦU KHÁC.....	5
1. Chuẩn bị và nộp HSDX.....	5
2. Sửa đổi và làm rõ HSYC/HSDX.....	6
3. Đánh giá HSDX.....	6
4. Điều kiện xét duyệt NCC được lựa chọn.....	9
5. Thông báo kết quả lựa chọn NCC.....	9
6. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng.....	10
7. Xử lý vi phạm.....	10
VI. BIỂU MẪU.....	10

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu chào giá
HSDX	Hồ sơ đề xuất
NCC	Nhà cung cấp
APLACO	Công ty cổ phần Nhựa cao cấp Hàng không
VND	Đồng Việt Nam
VNA	Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

**TỔNG CÔNG TY
HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (VNA) xin gửi tới Quý công ty lời chào trân trọng và kính mời Quý công ty tham gia chào giá cung cấp gói dịch vụ ***“ Tư vấn xây dựng và triển khai phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (VNA) tại Công ty cổ phần Nhựa cao cấp Hàng không (APLACO) ”***.

Hồ sơ yêu cầu chào giá được gửi kèm theo Thư mời này.

Đề nghị Quý công ty nộp Hồ sơ đề xuất trong giờ hành chính chậm nhất vào 16 giờ (giờ Việt Nam) ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại:

- Địa chỉ: Tổ Triển khai thoái vốn của VNA tại APLACO
Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (VNA)
200 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội
- Người nhận: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm, Ban Đầu tư - Mua sắm
- Điện thoại: (024) 38 732 732 (1904) Fax: (024) 38726 431
- Email: tamntm@vietnamairlines.com

Mọi chi tiết xin liên hệ với VNA theo địa chỉ nêu trên./.

**TU. TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔ TRƯỞNG TỔ THOẠI VỐN APLACO
PHÓ TRƯỞNG BAN ĐTMS**



Phạm Việt Hưng

I. YÊU CẦU VỀ DỊCH VỤ

1. Mô tả khái quát về gói dịch vụ

Công ty CP Nhựa cao cấp hàng không (APLACO) là doanh nghiệp được thành lập trên cơ sở thực hiện cổ phần hóa đơn vị hạch toán độc lập trực thuộc VNA. Ngày 01/06/2006, APLACO được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108825, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 24/02/2024.

Công ty chuyên kinh doanh các mặt hàng nhựa thông thường và nhựa cao cấp phục vụ các hãng hàng không trong và ngoài nước; phục vụ các ngành công nghiệp; các sản phẩm nhựa xuất khẩu; các loại sản phẩm gia dụng; thiết bị, khuôn mẫu và vật tư ngành nhựa; Kinh doanh tái chế vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng phục vụ ngành công nghiệp đã qua sử dụng và một số lĩnh vực khác.

Theo số liệu báo cáo của công ty, kết thúc năm 2023, APLACO có tổng tài sản là 338,8 tỷ đồng, vốn góp của chủ sở hữu là 44,708 tỷ đồng, trong đó VNA nắm giữ 30,405% cổ phần; Vốn chủ sở hữu âm 5,6 tỷ đồng. Doanh thu năm 2023 của APLACO là 179,6 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế lỗ 27,03 tỷ đồng. Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024, APLACO lỗ 21,5 tỷ đồng.

VNA dự kiến chuyển nhượng tối đa 30,405% vốn tại APLACO. VNA mong muốn lựa chọn NCC là Công ty tư vấn thực hiện dịch vụ tư vấn xây dựng và triển khai phương án chuyển nhượng vốn đạt hiệu quả kinh tế, đảm bảo các hồ sơ, thủ tục pháp lý tuân thủ theo quy định của Nhà nước.

2. Phạm vi công việc

- Tư vấn xây dựng phương án, cách thức chuyển nhượng phần vốn của VNA tại APLACO: Tư vấn phương thức, cách thức chào bán; trình tự thủ tục, các bước công việc thực hiện phương án chuyển nhượng vốn, đảm bảo đúng quy định pháp luật, công khai, minh bạch; Tư vấn xác định giá khởi điểm dựa trên kết quả xác định giá trị doanh nghiệp của đơn vị thẩm định giá đã được phê duyệt; Phối hợp giải trình chỉnh sửa hoàn thiện các nội dung của phương án thoái vốn theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Tư vấn triển khai phương án thoái vốn: hỗ trợ lập danh sách, tiếp xúc nhà đầu tư quan tâm; Hỗ trợ, tư vấn xây dựng hồ sơ giới thiệu cơ hội đầu tư cổ phiếu APLACO; Phối hợp tổ chức roadshow/mini road show giới thiệu cơ hội đầu tư cổ phiếu APLACO (khi có yêu cầu). Phối hợp triển khai quá trình chào bán sau khi phương án thoái vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Lập hồ sơ chào bán phần vốn của VNA tại APLACO (lập bản công bố thông tin và hồ sơ chuyển nhượng vốn theo quy định pháp luật và phương án chuyển nhượng vốn đã được duyệt); Rà soát, cập nhật chỉnh sửa hồ sơ chào bán theo yêu cầu của các cơ quan liên quan cho đến khi kết thúc giao dịch chuyển nhượng vốn tại APLACO; Tổ chức và hỗ trợ toàn bộ các công việc chi tiết của quá trình chào bán, kể cả việc lựa chọn, đàm phán với Nhà đầu tư.

- Tư vấn thực hiện thủ tục báo cáo kết quả và nghĩa vụ công bố thông tin về chuyển nhượng vốn theo quy định pháp luật cho VNA trước, trong và sau quá trình thoái vốn.

- Tư vấn thực hiện thủ tục ký hợp đồng/chuyển quyền sở hữu cổ phần của VNA tại APLACO cho nhà đầu tư nhận chuyển nhượng.

3. Yêu cầu về các báo cáo

3.1 Danh mục báo cáo: Bao gồm nhưng không giới hạn các báo cáo sau:

- Kế hoạch triển khai chi tiết các công việc của tư vấn, kế hoạch và những công việc phối hợp giữa tư vấn với APLACO và VNA.
 - Kế hoạch nhân sự cho gói dịch vụ.
 - Phương án, cách thức, các bước công việc liên quan đến chuyển nhượng vốn; hồ sơ, tài liệu roadshow/mini roadshow giới thiệu cơ hội đầu tư cổ phiếu APLACO, danh sách khách mời là các nhà đầu tư quan tâm mời tham dự roadshow/mini road show (nếu được yêu cầu);
 - Hồ sơ công bố thông tin, báo cáo kết quả chào bán, hồ sơ chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư trúng đấu giá và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật.
 - Báo cáo khác theo đề xuất của VNA và/ hoặc NCC (nếu có).
- 3.2 Thời hạn nộp báo cáo: Thời gian nộp báo cáo theo kế hoạch thỏa thuận giữa VNA và NCC, phù hợp với yêu cầu tiến độ công việc.

II. YÊU CẦU VỀ TƯ CÁCH NCC

1. NCC là Công ty chứng khoán cung cấp dịch vụ với tư cách độc lập, không sử dụng nhà thầu/nhà cung cấp phụ hoặc liên danh.
2. Có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hợp pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp, đảm bảo có đầy đủ điều kiện pháp lý để thực hiện các nội dung phạm vi công việc nêu tại mục I.2.
3. Không có tên trong danh sách bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu được công bố trên mạng đấu thầu quốc gia tính đến ngày có thời điểm hết hạn nộp HSDX.
4. Không có tranh chấp với VNA chưa được giải quyết xong tính đến thời điểm hết hạn nộp HSDX.
5. Không đang trong quá trình giải thể, tổ chức lại hoặc kiểm soát đặc biệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản theo quy định của pháp luật.

III. YÊU CẦU VỀ CHÀO GIÁ

1. Đơn chào giá theo quy định của HSYC được điền đầy đủ thông tin và có chữ ký, đóng dấu (nếu có) của người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của NCC.
2. Giá chào phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói dịch vụ trên cơ sở yêu cầu của HSYC, đã bao gồm các loại thuế, phí. Giá chào cố định trong suốt thời gian thực hiện HĐ.
3. Trường hợp NCC có giảm giá thì có thể nộp cùng với HSDX (ghi rõ Thư giảm giá trong bảng kê thành phần HSDX) hoặc nộp riêng Thư giảm giá song phải đảm bảo VNA nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX.
4. Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 3 của HSYC, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của NCC.
5. Đồng tiền chào giá: VND.

IV. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

1. Tính hợp lệ của HSDX

Tính hợp lệ của HSDX được quy định tại điểm 3.1 Mục V của HSYC.

NCC được đánh giá là đáp ứng tiêu chuẩn về tính hợp lệ của HSĐX và được tiếp tục đánh giá về năng lực và kinh nghiệm khi tất cả các tiêu chí tại điểm 3.1 Mục V của HSYC đều được đánh giá là “ĐẠT”.

2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

TT	Tiêu chí	Mức độ đáp ứng		Tài liệu tham chiếu
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	
1	Số năm hoạt động trong lĩnh vực tư vấn tài chính, chứng khoán	≥ 05 năm	< 05 năm	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
2	NCC đã thực hiện thành công dịch vụ tư vấn lập và triển khai phương án chuyển nhượng vốn tại các công ty	≥ 05 hợp đồng thành công	< 05 hợp đồng	Mẫu số 6: Báo cáo thực hiện hợp đồng tương tự kèm theo HSYC và (các) bản photo của Hợp đồng tương tự (*)
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	≥ 0	< 0	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024
	KẾT LUẬN	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	

NCC được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm và được tiếp tục đánh giá về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí tại bảng trên được đánh giá là “ĐẠT”.

3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

TT	Tiêu chí	Mức độ đáp ứng		Tài liệu tham chiếu
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	
A	NCC			
1	Trong vòng 05 năm tính đến thời điểm đóng chào giá có kinh nghiệm tư vấn lập và triển khai phương án chuyển nhượng vốn cho các Tập đoàn, Tổng công ty có vốn Nhà nước chi phối	≥ 02 dự án thành công	< 02 dự án thành công	Mẫu số 6: Báo cáo thực hiện hợp đồng tương tự kèm theo HSYC và (các) bản photo của Hợp đồng tương tự (*)
2	Trong vòng 05 năm tính đến thời điểm đóng chào giá đã tham gia tư vấn chuyển nhượng vốn/thoái vốn cho các dự án/hợp đồng có giá trị chuyển nhượng thành công từ 15 tỷ trở lên	≥ 01 dự án thành công	< 01 dự án thành công	Mẫu số 6: Báo cáo thực hiện hợp đồng, dự án tương tự kèm theo HSYC và (các) bản photo của Hợp đồng, dự án tương tự (*); Ngoài ra có thể bổ sung thêm Biên bản thanh lý hoặc hóa

MB

TT	Tiêu chí	Mức độ đáp ứng		Tài liệu tham chiếu
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	
				đơn thanh toán kỳ cuối của từng Hợp đồng để chứng minh Hợp đồng đã thực hiện xong.
3	Phương án/kế hoạch triển khai và cách thức cung cấp dịch vụ được trình bày cụ thể theo các giai đoạn, đáp ứng được phạm vi công việc và khả thi đối với VNA	Đáp ứng	Không đáp ứng	Có bản phương án trình bày kế hoạch cụ thể chi tiết.
B	Nhân sự triển khai			
I	Tư vấn trưởng			
1	Số năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn tài chính	≥ 5 năm	< 5 năm	Mẫu số 5: Lý lịch chuyên gia tư vấn kèm hợp đồng dự án (*)
2	Tư vấn trưởng có trình độ từ thạc sỹ trở lên, có chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ	Đáp ứng	Không đáp ứng một trong các tiêu chí	Mẫu số 5: Lý lịch chuyên gia tư vấn kèm hợp đồng dự án (*)
3	Kinh nghiệm tư vấn lập và triển khai phương án chuyển nhượng vốn cho các Tập đoàn, Tổng công ty có vốn Nhà nước chi phối	≥ 01 dự án thành công	< 01 dự án	Mẫu số 5: Lý lịch chuyên gia tư vấn kèm hợp đồng dự án (*)
II	Nhóm nhân sự tham gia (ngoài Tư vấn trưởng)			
1	Số lượng chuyên gia, nhân sự phù hợp, tốt nghiệp đại học trở lên, có kinh nghiệm ≥ 2 năm trong lĩnh vực tư vấn tài chính	≥ 04 người	< 04 người	Mẫu số 4: Danh sách nhân sự
2	Chuyên gia, nhân sự có chứng chỉ hành nghề chứng khoán	≥ 01 người	< 01 người	Mẫu số 5: Lý lịch chuyên gia tư vấn
3	Chuyên gia, nhân sự có kinh nghiệm tư vấn lập và triển khai phương án chuyển nhượng vốn tại các Tập đoàn, Tổng công ty có vốn Nhà nước chi phối	≥ 02 người	< 02 người	Mẫu số 5: Lý lịch chuyên gia tư vấn
	KẾT LUẬN	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	

(*) Trong trường hợp vì lý do bảo mật hoặc lý do bất khả kháng khác mà NCC không thể cung cấp bản sao của hợp đồng tương tự, NCC cần chứng minh cụ thể và có cam kết về tính chính xác của HSDX.

NCC được đánh giá là đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và được tiếp tục đánh giá so sánh giá chào khi tất cả các tiêu chí tại bảng trên được đánh giá là “ĐẠT”.

V. CÁC YÊU CẦU KHÁC

1. Chuẩn bị và nộp HSDX.

1.1. Ngôn ngữ: HSDX cũng như tất cả các thư từ và tài liệu liên quan đến HSDX, trao đổi giữa NCC với VNA được viết bằng tiếng Việt.

1.2. Nội dung của HSDX: Bao gồm các tài liệu sau đây:

TT	Tên tài liệu	Tham chiếu
1	Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của NCC:	
1.1	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp	
1.2	Văn bản cam kết không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản	
2	Đơn chào giá	Mẫu số 1
3	Giấy ủy quyền (nếu có)	Mẫu số 2
4	Biểu giá chào (bao gồm giảm giá - nếu có)	Mẫu số 3
5	Danh sách nhân sự	Mẫu số 4
6	Lý lịch chuyên gia tư vấn	Mẫu số 5
7	Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của NCC	
7.1	Giới thiệu công ty	
7.2	Báo cáo thực hiện các hợp đồng tương tự trong lĩnh vực tư vấn tài chính, chứng khoán (kèm theo bản copy các hợp đồng)	Mẫu số 6
7.3	Báo cáo tài chính năm 2024	
7.4	Các tài liệu khác chứng minh năng lực, kinh nghiệm	
8	Dự thảo hợp đồng tư vấn	
9	Các tài liệu khác (nếu có)	

1.3. Thời gian có hiệu lực của HSDX:

Thời gian có hiệu lực của HSDX là 45 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX quy định tại Điểm 1.4 Khoản 1 Mục V của HSYC.

VNA có thể gửi văn bản yêu cầu NCC gia hạn hiệu lực của HSDX. Thời gian gia hạn của HSDX sẽ không quá ba mươi (30) ngày. Nếu NCC không chấp nhận việc gia hạn thì HSDX của NCC sẽ không được xem xét tiếp.

1.4. Chuẩn bị và nộp HSDX

a) HSDX do NCC chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào giá, Biểu giá chào, Thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSDX (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của NCC ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ được ghi thêm, ghi chèn vào giữa các dòng, những chữ bị tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy sẽ chỉ được coi là hợp lệ nếu có chữ ký (của người ký đơn chào giá) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

b) NCC nộp HSDX đến VNA bằng cách gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện, gửi bằng fax hoặc thư điện tử nhưng phải đảm bảo VNA nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX là **16h00 (giờ Việt Nam), ngày 10 tháng 6 năm 2025**. HSDX của NCC gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDX là không hợp lệ và bị loại.

Địa điểm nộp HSDX:

- Địa chỉ: Tổ Triển khai thoái vốn của VNA tại APLACO
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP
200 Nguyễn Sơn - phường Bồ Đề - quận Long Biên - Hà Nội
- Người nhận: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm, Ban Đầu tư - Mua sắm
- Điện thoại: (024) 38 732 732 - máy lẻ: 1904 Fax: (024) 38726 431
- Email: tamntm@vietnamairlines.com

- c) VNA có quyền hủy bỏ quá trình chào giá và từ chối bất kỳ các HSDX tại bất cứ thời điểm nào trước thời điểm thỏa thuận Hợp đồng, mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với NCC cũng như không cần giải thích lý do cho NCC. VNA sẽ thông báo cho NCC trong trường hợp hủy bỏ quá trình chào giá.

2. Sửa đổi và làm rõ HSYC/HSDX

2.1. Sửa đổi và làm rõ HSYC

- a) Trường hợp cần làm rõ HSYC thì NCC phải gửi văn bản/ thư điện tử đề nghị đến bên mời chào giá để xem xét, xử lý trong thời hạn tối thiểu 03 ngày làm việc trước thời điểm hết hạn nộp HSDX. Việc làm rõ HSYC được bên mời chào giá thực hiện qua hình thức làm việc trực tiếp hoặc qua thư điện tử. Nội dung làm rõ được gửi đến tất cả các NCC đã nhận HSYC;
- b) Trường hợp bên mời chào giá cần sửa đổi HSYC thì nội dung sửa đổi HSYC sẽ được bên mời chào giá gửi cho tất cả các NCC đã nhận HSYC trong thời hạn tối thiểu 03 ngày làm việc trước thời điểm hết hạn nộp HSDX.

2.2. Làm rõ HSDX

- a) Trong quá trình đánh giá HSDX, VNA có thể yêu cầu NCC làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu (tài liệu chứng minh tư cách pháp lý và các tài liệu khác) theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.
- b) Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa VNA và NCC có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (VNA mời NCC đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (VNA gửi yêu cầu làm rõ và NCC phải trả lời bằng văn bản hoặc thư điện tử). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của NCC. Nội dung làm rõ HSDX thể hiện bằng văn bản được VNA bảo quản như một phần của HSDX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà VNA không nhận được văn bản/ thư điện tử làm rõ hoặc NCC có văn bản/ thư điện tử làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của VNA thì VNA xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Đánh giá HSDX

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo trình tự như sau:

3.1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSDX.

HSDX của NCC sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu NCC không đáp ứng một trong các nội dung sau đây:

- a) HSDX đầy đủ tài liệu theo quy định tại Điểm 1.2 Khoản 1 Mục V của HSYC (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá).

- b) Hiệu lực của HSDX theo quy định tại Điểm 1.3 Khoản 1 Mục V của HSYC.
 - c) Thời gian nộp HSDX theo quy định tại Điểm 1.4 Khoản 1 Mục V của HSYC.
 - d) Tư cách hợp lệ của NCC theo quy định tại Mục II của HSYC (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá).
 - e) Tính hợp lệ trong Đơn chào giá, Giấy ủy quyền (nếu có), Biểu giá chào theo quy định tại mục III của HSYC.
- 3.2. Đánh giá năng lực, kinh nghiệm của NCC theo quy định tại Điểm 2 Mục IV của HSYC và sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm khi tất cả các nội dung chi tiết về năng lực, kinh nghiệm được đánh giá là “Đạt”.
- 3.3. Đánh giá về kỹ thuật theo quy định tại Điểm 3 Mục IV của HSYC đối với HSDX đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ và năng lực, kinh nghiệm. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX được đánh giá đáp ứng về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “Đạt”.
- 3.4. So sánh giá chào
- a) VNA xác định giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) và trừ giá trị giảm giá trong Thư giảm giá (nếu có) của các HSDX đáp ứng về kỹ thuật để tiến hành so sánh xếp hạng các nhà cung cấp. HSDX có giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá được xếp hạng theo thứ tự từ thấp đến cao để mời vào đàm phán
- Việc xác định giá chào của các HSDX đáp ứng về kỹ thuật để xếp hạng NCC được thực hiện như sau:
- Bước 1.** Xác định giá chào – BM03
- Bước 2.** Sửa lỗi số học được tiến hành theo nguyên tắc sau đây:
- Lỗi số học:
- Lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia không chính xác khi tính toán giá chào. Trường hợp không nhất quán giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở cho việc sửa lỗi. Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” NCC không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là NCC đã phân bổ giá của công việc này vào các công việc khác thuộc gói DV, NCC phải có trách nhiệm thực hiện hoàn thành các công việc này theo đúng yêu cầu nêu trong HSYC trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Các lỗi khác:
- + Tại cột thành tiền đã được ghi đầy đủ giá trị nhưng không có đơn giá chào tương ứng thì đơn giá chào được xác định bổ sung bằng cách chia thành tiền cho số lượng. Khi có đơn giá chào nhưng cột thành tiền bỏ trống thì giá trị cột thành tiền sẽ được xác định bổ sung bằng cách nhân số lượng với đơn giá chào. Nếu một nội dung nào đó có ghi đơn giá chào và giá trị tại cột thành tiền nhưng bỏ trống số lượng thì số lượng bỏ trống được xác định bổ sung bằng cách chia giá trị tại cột thành tiền cho đơn giá chào của nội dung đó. Trường hợp số lượng được xác định bổ sung nêu trên khác với số lượng nêu trong HSYC thì giá trị sai khác đó là sai lệch về phạm vi cung cấp và được hiệu chỉnh theo quy định tại Bước 3.

+ Lỗi nhầm đơn vị tính: sửa lại trên cơ sở làm rõ với NCC cho phù hợp với yêu cầu nêu trong HSYC.

+ Lỗi nhầm đơn vị: sử dụng dấu "," (dấu phẩy) thay cho dấu "." (dấu chấm) và ngược lại thì được sửa lại cho phù hợp theo cách viết của Việt Nam. Khi TCT cho rằng dấu phẩy hoặc dấu chấm trong đơn giá chào rõ ràng đã bị đặt sai chỗ thì trong trường hợp này thành tiền của hạng mục sẽ có ý nghĩa quyết định và đơn giá chào sẽ được sửa lại.

+ Nếu có sai sót khi cộng các khoản tiền để ra tổng số tiền thì sẽ sửa lại tổng số tiền theo các khoản tiền.

+ Nếu có sự khác biệt giữa con số và chữ viết thì lấy chữ viết làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi. Nếu chữ viết sai thì lấy con số sau khi sửa lỗi theo quy định tại Mục này làm cơ sở pháp lý.

Bước 3. Hiệu chỉnh sai lệch theo nguyên tắc sau:

- Trường hợp có sai lệch về phạm vi cung cấp thì giá trị phần chào thiếu sẽ được cộng thêm vào, giá trị phần chào thừa sẽ được trừ đi theo mức đơn giá chào tương ứng trong HSDX của NCC có sai lệch.

Trường hợp trong HSDX của NCC có sai lệch thiếu thì không được đánh giá.

Trường hợp trong HSDX của NCC có sai lệch thiếu mà không có đơn giá tương ứng trong HSDX của NCC có sai lệch thì thực hiện hiệu chỉnh sai lệch như sau:

+ Lấy mức đơn giá chào cao nhất đối với hạng mục công việc mà NCC chào thiếu trong số các HSDX khác vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch. Trường hợp trong HSDX của các NCC vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật không có đơn giá chào của công việc này thì căn cứ vào đơn giá hình thành giá gói DV làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch.

+ Trường hợp chỉ có một NCC duy nhất vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật thì tiến hành hiệu chỉnh sai lệch trên cơ sở lấy mức đơn giá trong dự toán của gói DV được duyệt làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch.

Trường hợp trong HSDX của NCC có sai lệch thừa mà không có đơn giá thì không được điều chỉnh.

- Trường hợp NCC có Thư giảm giá, việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch được thực hiện trên cơ sở giá chào chưa trừ đi giá trị giảm giá. Tỷ lệ phần trăm (%) của sai lệch thiếu được xác định trên cơ sở so với giá chào ghi trong đơn chào.

Bước 4. Xác định giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá nếu có: (A).

Giảm giá (nếu có) gồm giảm giá với số tiền hoặc tỷ lệ phần trăm giảm giá/Phí triển khai và/hoặc Phí sử dụng và/hoặc các hình thức giảm giá khác có thể quy đổi trực tiếp thành tiền dùng để thanh toán cho hợp đồng này.

- b) Trong trường hợp các NCC có giá chào so sánh (giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá) ngang nhau, VNA sẽ xếp hạng NCC theo thứ tự ưu tiên về so sánh các điều kiện chào tốt hơn/ có lợi hơn cho VNA như: điều kiện thanh toán; quy mô, năng lực, kinh nghiệm của NCC; các điều kiện khác có lợi hơn cho bên thứ ba thụ hưởng dịch vụ (nội dung khuyến khích NCC chào các điều kiện có lợi hơn quy định tại Biểu giá chào Mẫu số 3 của HSYC).

3.5. Đàm phán với NCC

3.5.1. Bên mời chào giá lập danh sách xếp hạng NCC tại vòng xác định giá đánh giá đầu tiên để đàm phán theo hình thức gián tiếp, cụ thể:

- a) Trường hợp có 3 NCC có HSDX đáp ứng yêu cầu về (i) Tính hợp lệ của HSDX; (ii) Năng lực, kinh nghiệm; (iii) Yêu cầu kỹ thuật và (iv) có giá chào hàng bằng hoặc nhỏ hơn giá kế hoạch của gói hàng hóa: 03 NCC xếp hạng cao nhất tại vòng xác định giá đánh giá đầu tiên sẽ được mời vào đàm phán.
- b) Trường hợp có ít hơn 03 NCC đáp ứng yêu cầu để được mời đàm phán, Bên mời chào giá sẽ mời tất cả các NCC đáp ứng yêu cầu vào thực hiện đàm phán.

3.5.2. Bên mời chào giá sẽ gửi yêu cầu đàm phán đến các NCC đáp ứng điều kiện đàm phán. Yêu cầu đàm phán quy định cụ thể thời gian gửi/ nộp Hồ sơ đàm phán (HSDP), hình thức gửi/ nộp HSDP, hiệu lực của HSDP, các nội dung yêu cầu đàm phán và các nội dung liên quan khác (nếu cần). HSDP phải có chữ ký của cấp có thẩm quyền, được đóng dấu (nếu có). NCC phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được HSDP trước thời điểm hết hạn nộp HSDP. HSDP của NCC phải được đóng kín, đóng dấu niêm phong (nếu có) và gửi đến Bên mời chào giá theo hình thức gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện. Bên mời chào giá có thể chấp nhận HSDP gửi theo hình thức khác như gửi qua email hoặc qua các phương tiện điện tử khác nhưng phải đảm bảo tính bảo mật. Trường hợp NCC gửi HSDP qua email, HSDP phải được gửi vào địa chỉ email riêng biệt theo chỉ định của Bên mời chào giá và chỉ được mở đồng thời sau khi hết thời hạn nộp HSDP theo quy định.

Trường hợp NCC gửi HSDP bằng nhiều hình thức hợp lệ và đều đến trước thời điểm hết hạn nộp HSDP thì Bên mời chào giá chủ trì mở và đánh giá HSDP hợp lệ được gửi đến sau cùng. HSDP nộp muộn sẽ không được mở để đưa vào đánh giá, xem xét.

3.5.3 Việc đàm phán dựa trên các cơ sở sau đây:

- HSDX và các tài liệu làm rõ HSDX (nếu có) của NCC;
- HSYC.

Nội dung đàm phán bao gồm nhưng không giới hạn về giá chào, các điều kiện về kỹ thuật, thương mại và các nội dung có lợi hơn cho TCTHK.

3.5.4 Dựa trên kết quả đàm phán, thư giảm giá nộp sau thời điểm chào giá và trước thời điểm kết thúc đàm phán, TCTHK sẽ tiến hành xác định giá đánh giá cuối cùng, xếp hạng lại NCC để làm cơ sở đề nghị NCC được lựa chọn.

4. Điều kiện xét duyệt NCC được lựa chọn

Trên cơ sở kết quả đánh giá và đàm phán, NCC được đề nghị chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- 4.1. Có HSDX hợp lệ;
- 4.2. Đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và yêu cầu về kỹ thuật;
- 4.3. Có giá chào sau đàm phán, sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá thấp nhất và không vượt giá kế hoạch gói dịch vụ được duyệt.

5. Thông báo kết quả lựa chọn NCC

Sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn NCC, VNA gửi văn bản thông báo kết quả lựa chọn NCC đến tất cả các NCC tham gia nộp HSDX, không giải thích lý do đối với NCC không được lựa chọn.

Đối với NCC được lựa chọn, thông báo sẽ ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng kèm theo dự thảo hợp đồng (nếu có).

6. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Việc thương thảo, hoàn thiện hợp đồng để ký kết hợp đồng trên cơ sở kết quả lựa chọn NCC được duyệt, HSYC, HSĐX của NCC được lựa chọn và dự thảo hợp đồng (nếu có).

Trường hợp thương thảo không thành công, VNA có quyền mời NCC xếp hạng tiếp theo vào thương thảo HĐ.

Trong quá trình thương thảo, NCC không được thay đổi nhân sự đã đề xuất trong HSĐX, trừ trường hợp do thời gian đánh giá HSĐX kéo dài hơn so với quy định hoặc vì lý do bất khả kháng mà các vị trí nhân sự chủ chốt do NCC đã đề xuất không thể tham gia thực hiện hợp đồng. Trong trường hợp này, NCC được thay đổi nhân sự khác nhưng phải bảo đảm các nhân sự dự kiến thay thế có trình độ, kinh nghiệm và năng lực tương đương hoặc cao hơn với nhân sự đã đề xuất và NCC không được thay đổi giá chào.

7. Xử lý vi phạm

NCC sẽ bị loại bỏ HSĐX và bị cấm tham gia Chào giá các gói hàng hóa dịch vụ do VNA chào giá trong 3 năm tính từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSĐX của gói dịch vụ quy định tại HSYC này nếu NCC có các vi phạm sau:

- Có bằng chứng về việc NCC kê khai các thông tin không trung thực trong HSĐX;
- NCC từ chối ký kết hợp đồng sau khi VNA phát hành thông báo trúng chào giá.

8. Bảo mật thông tin

Thông tin liên quan đến HSYC và việc đánh giá HSĐX phải được giữ bí mật và không được phép tiết lộ cho bất kỳ cá nhân/tổ chức nào không có liên quan chính thức đến quá trình lựa chọn Nhà cung cấp. Trong mọi trường hợp không được tiết lộ thông tin trong HSYC, HSĐX cho Nhà cung cấp khác.

VI. BIỂU MẪU

- Mẫu số 1: Đơn chào giá
- Mẫu số 2: Giấy ủy quyền
- Mẫu số 3: Biểu giá chào
- Mẫu số 4: Danh sách nhân sự tư vấn
- Mẫu số 5: Lý lịch chuyên gia tư vấn
- Mẫu số 6: Báo cáo thực hiện hợp đồng tương tự

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP

(sau đây gọi là *VNA*)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số ____ [*Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có*] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [*Ghi tên NCC*], cam kết thực hiện gói dịch vụ ____ [*Ghi tên gói HHDV*] theo đúng phạm vi công việc, yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ*] cùng Biểu giá kèm theo.

Chúng tôi cam kết:

1. Không có tranh chấp với VNA chưa được giải quyết xong tính đến thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất.

2. Không đang trong quá trình giải thể, tổ chức lại hoặc kiểm soát đặc biệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản theo quy định của pháp luật.

3. Mọi thông tin trong Hồ sơ đề xuất là chính xác, không thay đổi nhân sự đã đề xuất trong thời gian Hồ sơ đề xuất có hiệu lực, thực hiện Hợp đồng từ vắn từ ngày Hợp đồng từ vắn có hiệu lực đến khi hoàn thành các nội dung công việc theo Hợp đồng.

Nếu Hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [*Ghi số ngày*], kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất*].

Đại diện hợp pháp của NCC⁽¹⁾

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của NCC ủy quyền cho cấp dưới ký Thư chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký Thư chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, NCC trúng chào giá phải nộp VNA bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì NCC bị coi là vi phạm và hồ sơ đề xuất bị loại.

rub

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của NCC*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên NCC*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của NCC*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói dịch vụ ____ [*Ghi tên gói hàng hóa/dịch vụ*] do VNA tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với VNA trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSDX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với VNA/Chủ đầu tư nếu được lựa chọn.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên NCC*]. ____ [*Ghi tên NCC*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng
dấu (nếu có)]*

Người ủy quyền

*[Ghi tên người đại diện theo pháp
luật của NCC, chức danh, ký tên và đóng
dấu]*

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc Giấy ủy quyền phải được gửi cho VNA cùng với Thư chào giá theo quy định tại Mục V.1 của HSYC. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của NCC cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của NCC là để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của NCC dịch thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của NCC hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của Giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia Chào giá.

BIỂU GIÁ CHÀO

Gói dịch vụ

**Tư vấn xây dựng và triển khai phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty
Hàng không Việt Nam – CTCP (VNA) tại Công ty cổ phần Nhựa cao cấp Hàng không (APLACO)**

Tên NCC: _____ *[Ghi tên đầy đủ của NCC]*

1. Nội dung cung cấp:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (VND)
1	Phí tư vấn (trọn gói, cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng)	(1)	
2	Thuế các loại (theo quy định của Nhà nước Việt Nam)	(2)	
3	Tổng giá chào (đã bao gồm thuế)	(3)=(1)+(2)	

2. Giá trị giảm giá (nếu có): *[Ghi đầy đủ bằng số và bằng chữ]*

3. Cam kết của NCC về đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cung cấp dịch vụ theo đúng Tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Mục IV của HSYC hoặc NCC chào cụ thể các tiêu chí yêu cầu theo quy định tại Mục IV của HSYC.

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

DANH SÁCH NHÂN SỰ TƯ VẤN

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Tên NCC: _____ [Ghi tên đầy đủ của NCC]

STT	Họ và tên	Quốc tịch	Trình độ, Kinh nghiệm	Lĩnh vực chuyên môn ¹	Chức danh bố trí trong gói dịch vụ tư vấn	Nhiệm vụ
1					Tư vấn trưởng	
2					Thành viên	
3					Thành viên	
4					Thành viên	
5					Thành viên	

Đại diện hợp pháp của NCC
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

¹ Nêu lĩnh vực chuyên môn liên quan đến công việc được bố trí trong gói dịch vụ tư vấn

LÝ LỊCH CHUYÊN GIA TƯ VẤN

Vị trí dự kiến đảm nhiệm: _____

Tên NCC: _____

Họ tên: _____

Nghề nghiệp: _____

Ngày, tháng, năm sinh: _____

Số năm công tác tại Công ty: _____ Quốc tịch: _____

Tham gia tổ chức nghề nghiệp: _____

Mô tả chi tiết nhiệm vụ dự kiến được phân công: _____

Năng lực: _____ *[Mô tả chi tiết kinh nghiệm và các khóa đào tạo đã tham dự đáp ứng phạm vi công tác được phân công. Mô tả chi tiết nhiệm vụ được phân công trong các dự án đã thực hiện, thời gian và địa điểm thực hiện]*

Trình độ học vấn: _____ *[Nêu rõ các bằng cấp liên quan, tổ chức cấp bằng, thời gian học và loại bằng cấp]*

Kinh nghiệm công tác: _____ *[Mô tả các vị trí công tác đã đảm nhiệm, đơn vị công tác, thời gian công tác tại từng vị trí. Trong phần mô tả kinh nghiệm cần nêu rõ nhiệm vụ được phân công cụ thể trong từng dự án và tên/ địa chỉ của chủ đầu tư/ bên mời thầu]*

Ngoại ngữ: _____ *[Nêu rõ trình độ ngoại ngữ]*

Xác nhận: Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật

....., ngày ... tháng ... năm

Người khai

(Ký tên, chức danh và ghi rõ họ tên)



BÁO CÁO HỢP ĐỒNG/DỰ ÁN TƯƠNG TỰ DO NCC THỰC HIỆN

Tên NCC: _____

STT	Tên và số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Tên đối tác ký hợp đồng	Danh mục dịch vụ	Giá trị hợp đồng	Lĩnh vực ²
1						
2						
3						

Ghi chú: NCC nộp kèm xác nhận hoặc bản sao hợp đồng (nếu có)

Đại diện hợp pháp của NCC
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

² Ghi rõ lĩnh vực: tư vấn tài chính, chứng khoán, lập và triển khai phương án chuyển nhượng vốn,...

uck